TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hà

Bà Hoài Thị Hà Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 10/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hiền L sinh ngày 13/10/2001 tại Hưng Yên. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn An C và bà Nguyễn Thị L; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 12/7/2022; có mặt.

- Bị hại:

Chị Cao Thị Thùy L, sinh năm 2001; địa chỉ: Số nhà 19 Đ, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Chị Cao Thị Kim X, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/6/2022 đến ngày 30/6/2022, Nguyễn Hiền L có hành vi nhiều lần sử dụng thông tin về tài khoản, truy cập bất hợp pháp vào tài khoản của người khác để chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Về Hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Cao Thị Thùy L: Nguyễn Hiền L và chị Cao Thị Thùy L cùng ở trọ tại số nhà 19 Đào Nhuận, phường Kênh Dương, quận Lê Chân. Khoảng đầu tháng 06/2022, thông qua mạng xã hội, Nguyễn Hiền L quen biết với người có tài khoản Facebook mang tên "Trần Linh" (hiện chưa rõ lai lịch). Trong quá trình nói chuyện, "Trần Linh" đã hướng dẫn cho Nguyễn Hiền L phương pháp mua bán ngoại tệ để sinh lời và cung cấp tài khoản số 19037028736020 mang tên TRAN PHUONG LINH của ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) để giao dịch. Do không có đủ tiền để giao dịch nên Nguyễn Hiền L nhắn tin, gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger hỏi vay chị Cao Thị Linh, sinh năm 1997, là chị gái của chị Cao Thị Thùy L số tiền 90.000.000 đồng. Do chị Đỗ Thị Thu Hường sinh năm 1997, trú tại: Khu 15 thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trước đó có vay tiền của chị Linh nên chị Hường đã chuyển số tiền 90.000.000 đồng đến tài khoản của Cao Thị Thùy L để chị L chuyển cho L vay. Khoảng 18 giờ 57 phút ngày 06/6/2022, khi L, chị L và chị Phùng Thị Phương Lan, sinh năm 2000, trú tại: Cao Xá, Lâm Thao, Phú Thọ ở tại phòng trọ thì tin nhắn trong điện thoại của L báo có số tiền 90.000.000 đồng vừa chuyển đến tài khoản số 19035502900012 của ngân hàng Techcombank mang tên CAO THI THUY LIEN. Khi nhận được thông báo chị L đã nói cho L biết rồi để điện thoại ở giường và đi tắm. Do biết mật khẩu nên L đã mở điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max của chị L, thấy ứng dụng Internet Banking ngân hàng Techcombank chưa thoát nên nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 90.000.000 đồng. L sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus của mình nhắn tin cho bạn là anh Đoàn Văn T, sinh năm 1988, trú tại: Khu 12, xã V, huyện L, tỉnh Phú Thọ nói có người nước ngoài trả nợ số tiền 90.000.000 đồng, hỏi mượn tài khoản Ngân hàng Quân Đội chuyển tiền vào. Do không có tài khoản của Ngân hàng Quân Đội nên anh Đoàn Văn T L lạc với anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1991, trú tại: thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhờ nhận tiền hộ. Anh T đồng ý, nhắn tin gửi thông tin tài khoản số 8888448448448 của Ngân hàng Quân Đội mang tên NGUYEN DANG T. Khi T gửi cho thông tin tài khoản của anh T cho L, L dùng điện thoại Iphone 11 Pro Max của chị L đăng nhập ứng dụng Internet Banking ngân hàng Techcombank thực hiện giao dịch chuyển số tiền 90.000.000đ từ tài khoản số 19035502900012 của ngân hàng Techcombank mang tên CAO THI THUY LIEN đến tài khoản số 8888448448448 của Ngân hàng Quân Đội mang tên NGUYEN DANG T. Sau khi nhận được tiền, anh T chuyển số tiền 90.000.000 đồng từ tài khoản số 8888448448448 của Ngân hàng Quân Đội mang tên NGUYEN DANG T đến tài khoản số 19034812666013 của ngân hàng Techcombank mang tên DOAN VAN TRIEU cho Đoàn Văn T. T đã chuyển số tiền 90.000.000 đồng nhận được vào tài khoản số 1017498324 của Ngân hàng Vietcombank mang tên NGUYEN HIEN LUONG. Để tránh bị phát hiện và chiếm đoạt trót lọt số tiền của chị L, L sử dụng điện thoại di động Iphone 7Plus của mình đăng nhập vào tài khoản Zalo mang tên "Tâm Tâm" (tài khoản zalo do L lập) kết bạn với tài khoản Zalo của chị L rồi nhắn

tin giới thiệu là người làm ở ngân hàng và hứa hẹn sẽ giúp lấy lại số tiền 90.000.000 đồng. Sáng ngày 30/6/2022 L L lạc với "Trần Linh", người này hướng dẫn L tiếp tục chiếm đoạt tiền của L và gửi cho L một trang web (hiện chưa xác định được tên). Sau khi có hướng dẫn của "Trần Linh", L sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus của mình đăng nhập vào tài khoản zalo mang tên "Tâm Tâm", giả danh là cán bộ ngân hàng, nhắn tin yêu cầu chị L nếu muốn lấy lại số tiền 90.000.000 đồng thì tài khoản phải thực hiện giao dịch khoảng 100.000.000 đồng trước 13 giờ 30 phút cùng ngày. Sau đó L nhắn tin cho T, nói rằng bố gửi tiền chữa bệnh cho mẹ và nhờ mượn tài khoản ngân hàng chuyển số tiền 100.000.000 đồng. anh T đồng ý và cung cấp cho L tài khoản ngân hàng Ngoại thương Việt Nam số 9964824280 mang tên DOAN VAN TRIEU. Chị L đã đi vay và chuyển vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035502900012 mang tên CAO THI THUY LIEN của mình số tiền 100.000.000 đồng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, chị L nhắn tin vào tài khoản zalo mang tên "Tâm Tâm" cho L và thông báo hiện đã đã thực hiện xong giao dịch 100.000.000 đồng. L sử dụng điện thoại di động Iphone 7Plus của mình dùng tài khoản zalo mang tên "Tâm Tâm" nhắn tin yêu cầu chị L soạn tin nhắn nội dung "TCBT HUY SMARTOPT" gửi tổng đài 8049 để hủy bỏ đăng nhập tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035502900012 trên điện thoại của chị L. L vào trang web mà "Trần Linh" gửi rồi nhập tên CAO THI THUY LIEN, chọn ngân hàng Vietcombank thì trang web chuyển sang phần giao dịch chuyển tiền. L nhập số tiền 100.000.000 đồng rồi nhắn tin qua tài zalo bảo chị L gửi mã của ngân hàng Vietcombank gửi đến. Chị L chụp ảnh màn hình điện thoại chứa nội dung mã của ngân hàng Vietcombank gửi thì L nhập vào trang web thì hiển thị giao dịch thành công. Một lúc sau anh T nhắn tin thông báo cho L tài khoản đã nhận được tiền, anh T đã chuyển 100.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9964824280 mang tên DOAN VAN TRIEU cho L tại tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1017498324 mang tên NGUYEN HIEN LUONG. Sau đó L đến Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên rút số tiền 100.000.000 đồng rồi đi xe khách về nhà X. Khi về đến nhà chị X L rủ chị L về nhà chơi và L hệ làm việc với ngân hàng. Chị L đồng ý, và cùng đi xe ô tô khách về nhà L. Trên đường đi chị L hỏi vay L số tiền 75.000.000 đồng để trả nợ. L đồng ý lấy số tiền 75.000.000 đồng từ số tiền đã chiếm đoạt được chị L vay.

Về hành vi chiếm đoạt tiền của chị Cao Thị Kim X: Ngày 11/6/2022, L nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của chị X. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ở phòng trọ tại số 19 Đào Nhuận, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, L sử dụng điện thoại di động Iphone 7Plus của mình nhắn tin cho "Trần Linh" hỏi cách lấy tiền trong tài khoản ngân hàng của chị X. "Trần Linh" nhắn tin gửi cho L một trang web (hiện chưa xác định được tên) và hướng dẫn L cách lấy tiền trong tài khoản của chị X để chuyển sang tài khoản số 19037028736020 của khoản ngân hàng Techcombank mang tên TRAN PHUONG LINH. Khoảng 07 giờ 55 phút cùng ngày L nhắn tin cho chị X nhờ rút tiền mặt hộ để lấy thông tin tài khoản ngân hàng của chị X. Chị X đã đồng ý và gửi tài khoản số 19035587225017 của ngân hàng Techcombank mang tên CAO THI KIM

XUYEN cho L. L không chuyển tiền nhưng vẫn thông báo cho chị X là đã chuyển tiền xong. Khi kiểm tra lại tài khoản chị X không thấy có tiền và nhắn tin thông báo lại cho L. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L sử dụng điện thoại di động Iphone 7Plus của mình lắp sim điện thoại số 0795390086 gọi điện cho chị X giả danh là nhân viên ngân hàng; thông báo tên tuổi; tài khoản ngân hàng của chị X nhận được số tiền 5.000.000 đồng từ L chuyển, hiện tại thẻ đang bị khóa nếu muốn nhận được tiền phải kích hoạt lại thẻ. L sử dụng điện thoại di động Iphone 7Plus của mình đăng nhập vào tài khoản Zalo mang tên "Nguyễn Dũng" (do L lập ra) nhắn tin cho chị X yêu cầu soạn tin nhắn nội dung "TCB HUY SMARTOTP" gửi tổng đài 8049 mà "Trần Linh" đã hướng dẫn trước đó để thoát khỏi đăng nhập ứng dụng Internet Banking trên điện thoại di động của chị X. Chị X gửi tin nhắn theo hướng dẫn rồi thông báo cho L đã thực hiện xong. L vào trang web mà "Trần Linh" đã gửi trước đó rồi nhập thông tin số điện thoại, số tài khoản của chị X sau đó gọi điện qua ứng dụng Zalo yêu cầu chị X gửi mã do ngân hàng Techcombank gửi đến. Chị X nhắn tin gửi mã của ngân hàng, L nhập vào trang web mà "Trần Linh" đã gửi thì toàn bộ số tiền 24.195.000 đồng trong tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035587225017 mang tên CAO THI KIM XUYEN bị chuyển sang tài số 19037028736020 của ngân hàng Techcombank mang tên TRAN PHUONG LINH.

Sau khi bị chiếm đoạt tài sản, ngày 11/7/2022, chị L đã đến ngân hàng Techcombank chi nhánh Ngô Quyền yêu cầu tra soát giao dịch chuyển tiền 100.000.000đ vào ngày 30/6/2022 thì nhận được kết quả giao dịch này được thực hiện trên máy Iphone 7 Plus có tên Hiền L. Do nghi ngờ L chiếm đoạt số tiền của mình nên chị L đã trình báo Công an xác minh, làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus có số IMEI 353811080201927 kèm theo 01 sim có số ICCID 89840480000675760443 và tạm giữ của chị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax có số IMEI 352849114509767 kèm theo 01 sim có số ICCID 89840480000221348891.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hải Phòng phục hồi, trích xuất toàn bộ dữ liệu hai chiếc điện thoại di động tạm giữ của L và của chị L. Tại Kết luận giám định số 348/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: Trong điện thoại ký hiệu A1 (của L) có 713 cuộc gọi, 162 tin nhắn tức thì, 02 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Instagram, 164 cuộc hội thoại Native Messages, 266 tin nhắn Recents, 137 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo được lưu trong máy. Nội dung chi tiết các cuộc gọi, tin nhắn được thể hiện tại thư mục "A1" lưu trong đĩa DVD kèm theo. Trong điện thoại ký hiệu A2 (của chị L) tìm thấy: 449 cuộc gọi, 99 tin nhắn tức thì, 11 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Instagram, 147 cuộc hội thoại Native Messages, 233 tin nhắn Recents, 128 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo được lưu trong máy. Nội dung chi tiết các cuộc gọi, tin nhắn được thể hiện tại thư mục "A2" lưu trong đĩa DVD kèm theo.

Kiểm tra đĩa DVD chứa kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (thư mục A1, A2) thể hiện: Trong tin nhắn zalo của điện

thoại Iphone 7Plus mang tên "Hiênn Lg" của Nguyễn Hiền L và điện thoại Iphone 11 ProMax của L có đoạn hội thoại giữa tài khoản zalo mang tên "Tâm Tâm" với tài khoản zalo mang tên "Thùy L" , trong tin nhắn zalo của điện thoại Iphone 7Plus mang tên "Hiênn Lg" của L có đoạn hội thoại giữa tài khoản zalo mang tên "Nguyễn Dũng" với tài khoản zalo mang tên "Kim X". Nội dung những đoạn hội thoại đều L quan đến việc tài khoản zalo tên "Tâm Tâm" và tài khoản zalo tên "Nguyễn Dũng" do L lập ra để hướng dẫn chị L và chị X thực hiện các thao tác cung cấp mã OTP, sau đó L sẽ sử dụng mã OTP này để chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của chị L và chị X.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra yêu cầu Ngân hàng Vietcombank cung cấp các bản sao kê tài khoản của chị L (số tài khoản 1017497770), L (số tài khoản 1017498324), T (số tài khoản 9964824280), yêu cầu Ngân hàng Quân đội cung cấp bản sao kê tài khoản của anh T (số tài khoản 8888448448448), yêu cầu Ngân hàng Techcombank cung cấp bản sao kê tài khoản của chị L (số tài khoản 19035502900012) kết quả thể hiện: Ngày 06/6/2022, tài khoản của chị L chuyển số tiền 90.000.000 đồng vào tài khoản anh T, sau đó anh T chuyển số tiền 90.000.000 đồng vào tài khoản của anh T, anh T chuyển số tiền này vào tài khoản của L. Ngày 30/6/2022, tài khoản của chị L tại Ngân hàng Techcombank số 19035502900012 chuyển số tiền 100.000.000 đồng đến tài khoản số 9964824280 tại Ngân hàng Quân đội của anh T. Sau đó anh T chuyển số tiền này vào tài khoản số 1017498324 tại Ngân hàng Vietcombank của L.

Chị X cung cấp bản sao kê tài khoản của mình số 19035587225017 tại Ngân hàng Techcombank, thể hiện: Ngày 11/6/2022 tài khoản của chị X chuyển số tiền 24.195.000 đồng đến tài khoản số 19037028736020 của ngân hàng Techcombank mang tên TRAN PHUONG LINH.

Ngày 09/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra lệnh phong tỏa tài khoản 1017498324 tại Ngân hàng Vietcombank của L, số tiền trong tài khoản là 921.138 đồng.

Ngày 12/7/2022, L bị bắt tạm giam theo lệnh bắt bị can để tạm giam. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus của bị cáo chuyển chi cục thi hành án dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trả lại số tiền 85.000.000 đồng cho chị L và tác động đến gia đình bồi thường cho chị L số tiền 15.000.000 đồng, bồi thường cho chị X số tiền 24.195.000 đồng. Chị L yêu cầu phải bồi thường cho chị 90.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên. Chị L trình bày đã nhận đủ số tiền còn thiếu là 90.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 09/2023/CT-VKS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hiền L về tội Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 290 Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 290; Điều

38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện; mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật và giảm nhẹ hình phạt để sau khi chấp hành án xong tiếp tục con đường học tập theo ước nguyện đã chon.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/6/2022 đến 30/6/2022, Nguyễn Hiền L đã có hành vi nhiều lần sử dụng thông tin về tài khoản, truy cập bất hợp pháp vào tài khoản ngân hàng của chị L và chị X, chiếm đoạt số tiền 190.000.000 đồng của chị L và 24.195.000 đồng của chị X là phạm tội Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 214.195.000 đồng nên bị cáo vi phạm quy định tại điểm a khoản 3 Điều 290 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị can đã chiếm đoạt tài sản nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bố mẹ đẻ của bị cáo tham gia quân đội được tặng thưởng huân chương và các danh hiệu thi đua khác nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Bị cáo có nhân thân tốt, tình tiết giảm nhẹ nhiều hơn tình tiết tăng nặng, tuổi còn trẻ, chưa hoàn thành ước nguyện của mình. Vậy có thể xem xét quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liền kề trước nhẹ hơn của điều luật cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4.2] Việc xem xét quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung như đã phân tích còn thể hiện rõ sự ưu tiên, khoan hồng của pháp luật, đề

cao tính nhân đạo đối với người phạm tội để họ nhận ra được lỗi lầm của mình mà tích cực cải tại trở thành người tốt.

[4.3] Với phân tích trên, cần áp dụng Điều 54 của BLHS xử phạt tù đối với bị cáo trong khung hình phạt liền kề trước nhẹ hơn của điều luật là khoản 2 Điều 290 của BLHS có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4.4] Khoản 5 Điều 290 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus của bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho các bị hại đầy đủ, không có ai yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xét. Đối với hành vi của đối tượng sử dụng tài khoản Facebook mang tên "Trần Linh" hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật. Đối với anh T, T, khi cho L mượn tài khoản để chuyển tiền không biết đây là số tiền L phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ. Do thiệt hại đã bồi thường xong nên dỡ bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 45 ngày 09/8/2022 của Công an huyện An Dương đối với số tài khoản 1017498324 tại Ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Hiền L.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 290; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Hiền L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 12/7/2022.

Về biện pháp cưỡng chế: Dỡ bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 45 ngày 09/8/2022 của Công an huyện An Dương đối với số tiền 921.138 đồng trong số tài khoản 1017498324 của Nguyễn Hiền L mở tại Ngân hàng Vietcombank.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus (Chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PC10, PV06 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Dũng